TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 25-06-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuyển.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Thuật.

Ông Nguyễn Lương Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh – Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 06 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 05 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1989 tại Hà Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện D, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N (đã chết); Con bà: Lê Thị L, sinh năm 1960; Có vợ: Nguyễn Như Q, sinh năm 1992; Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không (Theo danh chỉ bản số 121 lập ngày 25/02/2019 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2019 đến ngày 28/02/2019 được hủy bỏ tạm giữ, hiện bị cáo đang tại ngoại ở quê (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Như Q, sinh năm 1992; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện D, tỉnh Hà Nam (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/02/2019, Nguyễn Văn D lái xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 90B1-302.71 đi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực thôn K, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội. Sau đó, D ngậm gói ma túy vào mồm đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, D đi đến khu vực phố C, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra bắt quả tang D cùng tang vật là gói ma túy vừa mua được, ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 90B1-302.71.

Kết luận giám định số 1224A/KLGĐ-PC09 ngày 01/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: "Chất bột mầu trắng bên trong 01 gói giấy kẻ màu trắng bên ngoài bọc nilông mầu đen là ma túy loại Heroine khối lượng 0,352 gam".

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Người liên quan là chị Nguyễn Như Q trình bày: Chiếc xe mà bị cáo sử dụng là xe của hai vợ chồng chị sử dụng hàng ngày. Việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị Q không biết. Chị Q đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe để chị tiếp tục sử dụng nuôi con nhỏ.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 28/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/02/2019 đến ngày 28/02/2019; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị tịch thu và tiêu hủy vật chứng là 01 gói ma túy có khối lượng 0,352 gam; Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 90B1-302.71. Về án phí: bị cáo vi phạm trách nhiệm hình sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn D thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 22/02/2019 tại khu vực phố C, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy bắt quả tang Nguyễn Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,352 gam Heroin.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Văn D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ma túy là hiểm hoạ của xã hội bởi ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh dẫn đến chết người, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo có nhân thân tốt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, khi lượng hình, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[3]. Về vật chứng: Do cơ quan điều tra thu giữ là 01 gói Heroin là 0,352 gam là chất độc hại nên cần tịch thu và tiêu huỷ. Chiếc xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 90B1/302.71 bị cáo và vợ là chị Nguyễn Như Q cùng nhau sử dụng phục vụ sinh hoạt gia đình. Việc bị cáo sử dụng đi mua ma túy để sử dụng chị Q không biết. Xét cần trả lại cho bị cáo.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn D 18 (Mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/02/2019 đến ngày 28/02/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu và tiêu hủy 0,352 gam Heroin (bên trong 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn D); Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 90B1-302.71 (hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/6/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí Tuyển